

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền năm 2025)

Kính gửi: **Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam**

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Địa chỉ trụ sở chính: Số 001, đường Quang Minh, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 021.43841038

Fax: 021.43841038

Chúng tôi thông báo đến Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

- Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai**
- Mã chứng khoán: **MLC**
- Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**
- Sàn giao dịch: **UPCOM**
- Ngày đăng ký cuối cùng: **27/07/2026**

1. Lý do và mục đích

Chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền

2. Nội dung cụ thể:

Chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 13,195% (1 cổ phiếu được nhận 1.319,5 đồng). Số tiền cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị đồng.

- Ngày thanh toán: **14/08/2026**

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai (số 001, đường Quang Minh, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai) bắt đầu từ ngày 14/08/2026 và xuất trình căn cước công dân/căn cước.

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống cổng giao tiếp điện tử của VSDC.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK Hà Nội;
- HDQT, BKS, BGĐ công ty;
- Lưu: VT, TCHC.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Ngô Văn Trường

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 29/NQ-ĐHCD ngày 19/06/2026.
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 45/NQ-HĐQT ngày 13/07/2026 về việc chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 19/6/2026;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/6/2021;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được ban hành ngày 21/7/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-ĐHCD ngày 19/6/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 13/7/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền cho các Cổ đông của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền cho các cổ đông: 27/7/2026.

- Ngày thanh toán: 14/8/2026.

- Tỷ lệ thực hiện: 13,195%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.319,5 đồng). Số tiền cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị đồng.

Điều 2. Giao các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện nội dung tại Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

Handwritten signature

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Handwritten signature of Ngô Văn Trường

Ngô Văn Trường

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã thống nhất Quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính sau đây:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách công ty

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)	Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng)	
				Mức lương tháng	Mức lương năm
1	2	3	4	$5=4*120\%$	$6=5*12 \text{ tháng}$
1	Chủ tịch HĐQT	1	62.000.000	74.400.000	892.800.000
2	Trưởng BKS	1	52.000.000	62.400.000	748.800.000
	Tổng cộng:				1.641.600.000

- Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2025 như sau:

1.641.600.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 177.840.000 đồng.

2. Quỹ Thù lao thực hiện của thành viên HĐQT không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch năm 2025 (đồng)	Mức thù lao thực hiện năm 2025 (đồng)	
				Mức thù lao tháng	Mức thù lao thực hiện năm
1	2	3	4	$5=4*120\%$	$6=3*5*12 \text{ tháng}$
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	6	3.100.000	3.720.000	267.840.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	2	2.600.000	3.120.000	74.880.000
	Tổng cộng:				342.720.000

- Quỹ tiền thưởng thực hiện thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025 bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện như sau:

342.720.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 37.128.000 đồng.

3. Quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng, thực hiện năm 2025 của Ban điều hành

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)	Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng)	
				Mức lương tháng	Mức lương năm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4*120%</i>	<i>6=3*5*12 tháng</i>
1	Giám đốc	1	55.800.000	66.960.000	803.520.000
2	Phó Giám đốc	2	48.900.000	58.680.000	1.408.320.000
3	Kế toán trưởng	1	46.300.000	55.560.000	666.720.000
	Tổng cộng:	4			2.878.560.000

- Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Ban điều hành bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành như sau:

$$2.878.560.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,3 \text{ tháng} = 311.844.000 \text{ đồng.}$$

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

STT	Chức danh	Số người	Mức lương cơ bản	Mức lương KH năm 2026 (đồng)	
				Mức lương tháng	Mức lương năm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4*2</i>	<i>6=5x12 tháng</i>
1	Chủ tịch HĐQT	1	37.000.000	74.000.000	888.000.000
2	Trưởng BKS	1	31.000.000	62.000.000	744.000.000
	Tổng cộng:				1.632.000.000

2. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành

STT	Chức danh	Số lượng	Mức lương KH năm 2026 (đồng)	
			Mức lương tháng	Mức lương năm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4*3*12</i>
1	Giám đốc	1	66.600.000	799.200.000
2	Phó Giám đốc	2	59.940.000	1.438.560.000

3	Kế toán trưởng	1	58.141.800	697.701.600
	Tổng cộng:			2.935.461.600

3. Xây dựng quỹ thù lao kế hoạch của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

STT	Chức danh	Số người	Mức lương tương ứng Kế hoạch	Mức thù lao KH năm 2026 (đồng)	
				Mức thù lao KH tháng	Mức thù lao KH năm
1	2	3	4	$5=4*5\%$	$6=3x5x12$ tháng
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	6	74.000.000	3.700.000	266.400.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	2	62.000.000	3.100.000	74.400.000
	Tổng cộng:				340.800.000

4. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban Điều hành năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban điều hành năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$2.935.461.600 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 325.346.994 \text{ đồng.}$$

5. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$1.632.000.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 180.880.000 \text{ đồng.}$$

6. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2026

Quỹ tiền thưởng kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$340.800.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 37.772.000 \text{ đồng.}$$

Điều 5. Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2025: 23.743.804.748 đồng.

1.1. Trích quỹ đầu tư phát triển: 7.203.000.000 đồng.

1.2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 11.160.259.298 đồng.

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động: 10.633.447.298 đồng

- Quỹ thưởng của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 177.840.000 đồng.

- Quỹ thưởng của Ban điều hành là: 311.844.000 đồng.

- Quỹ thưởng thành viên HĐQT, thành viên BKS không chuyên trách là: 37.128.000 đồng.

1.3. Lợi nhuận còn lại năm 2025 để chia cổ tức: 5.380.545.450 đồng.

2. Lợi nhuận năm còn lại năm 2024 chưa chi trả cổ tức: 123.206.672 đồng.

3. Tổng lợi nhuận còn lại năm 2024 và năm 2025 để chi trả cổ tức là : 5.503.752.122 đồng.

4. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

5. Tỷ lệ chia cổ tức: 13,195%/cổ phiếu. (01 cổ phiếu được nhận 1.319,5 đồng), trường hợp cổ tức bị phân chia lẻ bị lẻ thì được làm tròn đến hàng đơn vị đồng)

6. Triển khai thực hiện:

Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 theo quy định.

Điều 6. Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Sản lượng dịch vụ công ích: Quét, thu gom, rác thải: 495.000.000 m²; vận chuyển, xử lý rác thải: 63.886 tấn; công tác duy trì cây xanh đường phố: 300.000 m²; công tác duy trì cây bóng mát: 33.000 cây; duy trì điện chiếu sáng công cộng: 670 trạm.

- Tổng doanh thu: 208.363 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 24.450 triệu đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: 16.100 triệu đồng.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 42,04 %.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Đầu tư bằng nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	KH đầu tư năm 2026	Ghi chú
1	Mua sắm xe ô tô chở rác	2.803.000.000	
2	Mua sắm máy ủi rác	2.500.000.000	
3	Xây dựng, di chuyển vườn ươm	400.000.000	
4	Các đầu tư khác	1.500.000.000	
	Tổng cộng:	7.203.000.000	

Điều 7. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty

Giao cho Người đại diện theo pháp luật tại Công ty căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung; đồng thời thực hiện các hồ sơ, thủ tục cập nhật, thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thống nhất thông qua Tờ trình về Báo cáo chiến lược phát triển doanh nghiệp 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 9. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được đề xuất lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Platinum Residences, số 06 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Ngõ 165 Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát.

Điều 10. Thống nhất thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông, bà sau:

- Ông Ngô Văn Trường.
- Ông Trần Quang Toàn.
- Ông Phạm Văn Tiên.
- Ông Đặng Anh Tuấn.
- Ông Cao Xuân Hoàng.
- Ông Bùi Huy Huấn.
- Ông Bùi Tuấn Dương.

2. Thành viên Ban kiểm soát gồm các ông, bà sau:

- Bà Đào Thị Minh Thủy.
- Ông Nguyễn Tiến Dũng.
- Bà Lưu Thị Quỳnh Hương.

Điều 11. Hội đồng quản trị Công ty họp phiên thứ nhất đã thống nhất bầu ông Ngô Văn Trường làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời là Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Điều 12. Ban Kiểm soát Công ty họp phiên thứ nhất đã thống nhất bầu bà Đào Thị Minh Thủy làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 13. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thông qua toàn văn ngay tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 19/6/2026.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và những người có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
 - Quý Cổ đông (qua Website);
 - Lưu: VT, HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2026)

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Ngô Văn Trường